

Số: 68 /NQ-CPHV

Đồng Nai, ngày 26 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức của Công ty cổ phần Hoà Việt;
Căn cứ nội dung chương trình tiến hành ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hoà Việt ngày 26 tháng 4 năm 2017;
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2017,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀ VIỆT
QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc Công ty đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng nhiệm vụ năm 2017 (Báo cáo đính kèm).**
- Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2016, phương hướng năm 2017 (Báo cáo đính kèm).**
- Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 (Báo cáo đính kèm).**
- Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:**

- Tổng Doanh thu:	568.544.678.658	đồng
Trong đó:		
+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	568.393.478.610	đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính	70.290.957	đồng
+ Thu nhập khác	80.909.091	đồng
- Lợi nhuận trước thuế	1.141.208.475	đồng
- Lợi nhuận sau thuế	801.211.220	đồng

(Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán gửi kèm)

- Điều 5. Thông qua số liệu phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016**

- Lợi nhuận sau thuế	801.211.220	đồng
- Lợi nhuận chưa chia cổ tức năm trước chuyển sang	3.026.850.328	đồng
- Trích lập các quỹ	176.266.468	đồng

+ Quỹ dự trữ bắt buộc (2%)	16.024.224	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển (5%)	40.060.561	đồng
+ Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi 2015 (15%)	120.181.683	đồng
- Lợi nhuận còn lại tạm thời không chia cổ tức chuyển năm sau	3.651.795.080	đồng

Điều 6. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với một số chỉ tiêu tài chính sau:

- Tổng doanh thu	468.200.000.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế	2.000.000.000	đồng
- Nộp ngân sách	3.300.000.000	đồng

Điều 7. Thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2016 như sau:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; căn cứ vào nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển sản xuất kinh doanh năm 2017, thống nhất không chia cổ tức cho năm 2016.

Điều 8. Thông qua thù lao, chi phí hoạt động Hội đồng quản trị năm 2016; thông qua mức thù lao cho Ủy viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2017

- Tổng thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016: 650.000.000 đồng (chưa gồm thuế).

- Nhận định năm 2017 Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn, để tiết giảm chi phí, thống nhất giảm mức thù lao hàng tháng của các UV Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

Stt	Vị trí/ Chức danh	Mức thù lao năm 2016 (đồng/người/tháng)	Mức thù lao năm 2017 (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000	8.000.000
2	UV HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty, UV HĐQT là Giám đốc Công ty	8.000.000	6.000.000
3	UV HĐQT trực tiếp điều hành Công ty	6.000.000	6.000.000
4	Thành viên Ban Kiểm soát	8.000.000	5.000.000

(Mức thù lao trên chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân)

Điều 9. Thông qua kết quả thực hiện tiền lương năm 2016 và kế hoạch tiền lương năm 2017

9.1. Quỹ tiền lương thực trích của CB.CNV năm 2016

- Tổng quỹ lương thực trích: 40.777.865.889 đồng
- Tiền lương bình quân thực trích: 6.742.372 đồng/người/tháng

9.2. Kế hoạch tiền lương năm 2017

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2017 là: 37.202.040.000 đồng
- Tiền lương bình quân: 6.940.664 đồng/người/tháng

Điều 10. Thông qua việc tuyển chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Căn cứ vào danh sách các tổ chức kiểm toán được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, các thông tin tài chính và các báo cáo khác của các đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 183/2013/TT-BTC về kiểm toán độc lập đối với các đơn vị có lợi ích công chúng; Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty Cổ phần Hoà Việt.

Điều 11. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh

Bổ sung ngành nghề “Kinh doanh hạt giống thuốc lá” vào Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Hoà Việt.

Điều 12. Thông qua việc miễn nhiệm Ủy viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016 – 2021)

- Số lượng Ủy viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm: 02 người.
- Danh sách Ủy viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm như sau:
 - 1 Ông Nguyễn Duy Khánh.
 - 2 Ông Nguyễn Sĩ Khoa.

Điều 13. Thông qua kết quả bầu cử Ủy viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016 – 2021)

- Số lượng Ủy viên Hội đồng quản trị trúng cử: 02 người.
- Danh sách Ủy viên Hội đồng quản trị như sau:
 - 1 Bà Nguyễn Diệu Hương
 - 2 Ông Nguyễn Sĩ Khoa

Điều 14. Tổ chức thực hiện

- Nghị quyết có hiệu lực từ ngày ký và ban hành.
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hoà Việt có trách nhiệm lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được gửi cho tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Hoà Việt.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 15 cùng ngày và Nghị quyết này đã được Đại hội nhất trí biểu quyết thông qua. /.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát; Ban Giám đốc;
- Người công bố thông tin;
- Công ty CP CK Nhất Việt;
- Lưu: VT, TK HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hà Quang Hoà

Số: 67 /BB-CPHV

Đồng Nai, ngày 26 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN
Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hoà Việt;

Hôm nay, vào lúc 8h30 ngày 26 tháng 4 năm 2017, tại Hội trường Công ty cổ phần Hoà Việt (Khu phố 8, Phường Long Bình, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai), chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Hoà Việt gồm:

Các thành viên trong Ban Tổ chức, trong đó:

1. Thành viên Ban chủ tọa:

- Ông Hà Quang Hoà - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Ông Lê Văn Khuê - UV HĐQT - Giám đốc Công ty - Ủy viên.
- Ông Nguyễn Sĩ Khoa - Ủy viên HĐQT Công ty - Ủy viên.

2. Thành viên Ban thư ký gồm:

- Ông Lương Hữu Hưng - Thư ký HĐQT – Trưởng ban.
- Bà Trần Thị Hoàng Diệu - Chuyên viên P. TCKT – Thành viên.

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông, kiểm biểu quyết và kiểm phiếu:

- Ông Vũ Duy Linh - Trưởng Phòng KD – Trưởng Ban Quan hệ cổ đông – Trưởng ban.
- Bà Ngô Thị Vân Hà - Chuyên viên Phòng KH – Thành viên.
- Ông Trần Đức Mạnh - Chuyên viên Phòng KH – Thành viên.
- Bà Nguyễn Thị Hằng - Chuyên viên P. TCKT – Thành viên.
- Ông Nguyễn Hoài Duyên - Chuyên viên P. TCHC – Thành viên.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hoà Việt đã tiến hành với những nội dung chính sau:

NỘI DUNG

1. Tuyên bố lý do, giới thiệu Ban chủ tọa, Ban thẩm tra tư cách Cổ đông – Kiểm biểu quyết và kiểm phiếu

Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017, giới thiệu khách mời, Ban chủ tọa, Ban thẩm tra tư cách Cổ đông – kiểm biểu quyết và kiểm phiếu. Ban Tổ chức lấy ý kiến về số lượng, danh sách Ban chủ tọa và Ban thẩm tra tư cách Cổ đông – kiểm biểu quyết và kiểm phiếu, tất cả các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua.

2. Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông – và điều kiện tổ chức Đại hội

Ông Vũ Duy Linh – Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông – kiểm biểu quyết và kiểm phiếu báo cáo tình hình Cổ đông về tham dự Đại hội, kết quả như sau:

Số cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hòa Việt: 24 cổ đông, đại diện cho 11.276.271 cổ phần, chiếm tỷ lệ 87,73% cổ phần có quyền biểu quyết đồng thời tuyên bố đủ điều kiện tổ chức Đại Hội.

3. Cử Ban thư ký và thông qua chương trình Đại hội

Ông Hà Quang Hoà – Chủ tọa cử Ban Thư ký và báo cáo chương trình làm việc của Đại hội, tất cả các cổ đông tham dự đã biểu quyết với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua chương trình.

4. Các báo cáo của Công ty

4.1. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng nhiệm vụ năm 2017

Ông Lê Văn Khuê – Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty – Thay mặt Ban Chủ tọa báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty (Báo cáo đính kèm).

4.2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2016, phương hướng năm 2017

Ông Hà Quang Hoà – Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2016, phương hướng năm 2017 (Báo cáo đính kèm).

4.3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017

Bà Nguyễn Thị Xuân Phượng - Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo (Báo cáo đính kèm).

5. Trình các nội dung biểu quyết trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Ông Nguyễn Sĩ Khoa – Ủy viên HĐQT Công ty trình bày Tờ trình Đại hội đồng cổ đông năm 2017. Bao gồm:

5.1. Các báo cáo tổng kết của Công ty

- Báo cáo của Ban Giám đốc đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng nhiệm vụ năm 2017;

- Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2016 – Phương hướng năm 2017;

- Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017.

5.2. Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau

- Tổng Doanh thu:	568.544.678.658	đồng
Trong đó.		
+ Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	568.393.478.610	đồng
+ Doanh thu hoạt động tài chính	70.290.957	đồng

+ Thu nhập khác	80.909.091	đồng
- Lợi nhuận trước thuế	1.141.208.475	đồng
- Lợi nhuận sau thuế	801.211.220	đồng

(Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán gửi kèm)

5.3. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016

- Lợi nhuận sau thuế	801.211.220	đồng
- Lợi nhuận chưa chia cổ tức năm trước chuyển sang	3.026.850.328	đồng
- Trích lập các quỹ	176.266.468	đồng
+ Quỹ dự trữ bắt buộc (2%)	16.024.224	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển (5%)	40.060.561	đồng
+ Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi 2015 (15%)	120.181.683	đồng
- Lợi nhuận còn lại tạm thời không chia cổ tức chuyển năm sau	3.651.795.080	đồng

5.4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

- Tổng doanh thu	468.200.000.000	đồng
- Lợi nhuận trước thuế	2.000.000.000	đồng
- Nộp ngân sách	3.300.000.000	đồng

5.5. Kế hoạch trả cổ tức năm 2016

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016; căn cứ vào nhu cầu vốn đầu tư cho phát triển sản xuất kinh doanh năm 2017, Hội đồng quản trị đề xuất không chia cổ tức cho năm 2016.

5.6. Tổng thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và đề xuất mức chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017

- Tổng thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016: 650.000.000 đồng (chưa gồm thuế).

- Nhận định năm 2017 Công ty còn gặp rất nhiều khó khăn, để tiết giảm chi phí, HĐQT và Ban Kiểm soát thống nhất đề xuất giảm mức thù lao hàng tháng của các UV Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 như sau:

Stt	Vị trí/ Chức danh	Mức thù lao năm 2016 (đồng/người/tháng)	Đề xuất mức thù lao năm 2017 (đồng/người/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT	10.000.000	8.000.000
2	UV HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty, UV HĐQT là Giám đốc Công ty	8.000.000	6.000.000
3	UV HĐQT trực tiếp điều hành Công ty	6.000.000	6.000.000

4	Thành viên Ban Kiểm soát	8.000.000	5.000.000
---	--------------------------	-----------	-----------

(Mức thù lao trên chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân)

5.6. Tình hình thực hiện tiền lương năm 2016 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2017

5.6.1. Quỹ tiền lương thực trích của CB.CNV năm 2016

- Tổng quỹ lương thực trích: 40.777.865.889 đồng
- Tiền lương bình quân thực trích: 6.742.372 đồng/người/tháng

5.6.2. Kế hoạch tiền lương năm 2017

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2017 là: 37.202.040.000 đồng
- Tiền lương bình quân: 6.940.664 đồng/người/tháng

5.7. Chọn đơn vị kiểm toán niên độ tài chính năm 2017

Căn cứ vào danh sách các tổ chức kiểm toán được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận thực hiện kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính, các thông tin tài chính và các báo cáo khác của các đơn vị có lợi ích công chúng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 183/2013/TT-BTC về kiểm toán độc lập đối với các đơn vị có lợi ích công chúng; Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty Cổ phần Hoà Việt.

5.8. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Để có được nguồn hạt giống thuốc lá tốt, Công ty phải nhập khẩu từ các nước như Brazil, Mỹ hoặc mua từ các Công ty có giấy phép sản xuất hạt giống thuốc lá khác. Công ty xuất đầu tư ứng trước hạt giống thuốc lá cho các đối tác hợp tác đầu tư và sau đó thu hồi giá trị hạt giống thuốc lá vào cuối vụ.

Ngoài ra, một số doanh nghiệp đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá khác có nhu cầu sử dụng hạt giống thuốc lá nhập ngoại nhưng không đủ điều kiện nhập khẩu hạt giống cũng đang mua hạt giống nhập khẩu từ Công ty.

Để hoạt động nhập, xuất hạt giống thuốc lá cho công tác sản xuất nguyên liệu của Công ty tuân thủ đúng qui định của Nhà nước, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho phép Công ty bổ sung ngành nghề “Kinh doanh hạt giống thuốc lá” vào Giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty

5.9. Miễn nhiệm và bầu thay thế UV HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021)

- Số lượng Ủy viên Hội đồng quản trị miễn nhiệm là: 02 người
- Số lượng Ủy viên Hội đồng quản trị bầu thay thế là: 02 người.
- Thủ tục bầu được tiến hành theo quy định của Ban tổ chức Đại hội

6. Phần thảo luận và đóng góp ý kiến của cổ đông

Ông Hà Quang Hoà đã mời cổ đông đóng góp ý kiến cho các nội dung trình Đại hội thông qua.

Các cổ đông không có ý kiến đóng góp.

7. Cổ đông biểu quyết

Ông Hà Quang Hoà mời các cổ đông biểu quyết các nội dung của Tờ trình bằng Phiếu biểu quyết.

Ban Kiểm phiếu đã thu lại phiếu từ các cổ đông để tiến hành kiểm phiếu.

8. Miễn nhiệm Ủy viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021)

Ông Hà Quang Hoà – Chủ tọa đọc Quyết định số 74/QĐ-TLVN ngày 10/3/2017 của Tổng công ty thuốc lá Việt Nam về việc thôi làm Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hoà Việt, theo đó Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam quyết định: Ông **Nguyễn Sĩ Khoa** thôi làm Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tại Công ty CP Hoà Việt. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tiếp theo ông Hòa đọc Quyết định số 197/QĐ-TLSG ngày 24/4/2017 của Công ty thuốc lá Sài Gòn về việc cử Người đại diện phần vốn góp của Công ty Thuốc lá Sài Gòn tại Công ty Cổ phần Hoà Việt, theo Quyết định Công ty thuốc lá Sài Gòn đã cử ông Nguyễn Sĩ Khoa là Người đại diện phần vốn góp của Công ty Thuốc lá Sài Gòn tại Công ty Cổ phần Hoà Việt thay cho ông Nguyễn Duy Khánh.

Sau đó ông Hòa mời các cổ đông biểu quyết thông qua về việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Sĩ Khoa thôi làm UV HĐQT của Công ty CP Hoà Việt bằng Thẻ cổ đông.

Tiếp theo ông Hòa mời các cổ đông biểu quyết thông qua về việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Duy Khánh thôi làm UV HĐQT của Công ty CP Hoà Việt bằng Thẻ cổ đông.

Các cổ đông đã biểu quyết thông qua về việc miễn nhiệm Ông Nguyễn Sĩ Khoa và Ông Nguyễn Duy Khánh thôi làm UV HĐQT của Công ty CP Hoà Việt với tỷ lệ 100% cổ đông đồng ý thông qua.

9. Đề cử nhân sự tham gia ứng cử vào Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021)

Ông Hà Quang Hoà đọc Công văn số 198/TLVN-TCNS ngày 16/3/2017 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam về việc cử Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Hoà Việt, theo đó Tổng công ty đề cử bà Nguyễn Diệu Hương - Trưởng phòng Kinh tế - Kế hoạch Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam kiêm nhiệm làm Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty thuốc lá Việt Nam tại Công ty Cổ phần Hoà Việt, đại diện 20% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Hoà Việt, thay thế Ông Nguyễn Sĩ Khoa và đề cử bà Nguyễn Diệu Hương tham gia ứng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Hoà Việt tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017.

Sau đó ông Hòa đọc lý lịch trích ngang của bà Nguyễn Diệu Hương.

Ông Hòa phát biểu tiếp, cũng trong quyết định số 197/QĐ-TLSG ngày 24/4/2017 của Công ty thuốc lá Sài Gòn đã cử ông Nguyễn Sĩ Khoa là Người đại diện phần vốn góp của Công ty Thuốc lá Sài Gòn tại Công ty Cổ phần Hoà Việt và tham gia ứng cử ứng cử vào HĐQT Công ty Cổ phần Hoà Việt tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017.

Tiếp theo chương trình Đại hội, ông Hòa mời ông **Vũ Duy Linh** - trưởng Ban thẩm tra Cổ đông – kiểm phiếu và biểu quyết lên tiến hành các thủ tục bầu cử.

10. Bầu cử thay thế UV Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021)

Ông Vũ Duy Linh – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, kiểm biểu quyết và

kiểm phiếu trình bày thể lệ bầu cử và hướng dẫn cổ đông bỏ phiếu.

Các cổ đông bầu cử và bỏ phiếu vào thùng. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông- kiểm biểu quyết và kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.

11. Kết quả kiểm biểu quyết các nội dung trình Đại hội và kết quả bầu cử

Ông Vũ Duy Linh – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, kiểm biểu quyết và kiểm phiếu đã công bố kết quả kiểm biểu quyết các nội dung trình Đại hội như sau:

11.1. Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng nhiệm vụ năm 2017

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.2. Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2016 – Phương hướng năm 2017

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.4. Báo cáo tài chính năm 2016 đã kiểm toán

- Tỷ lệ tán thành: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.280.357 cổ phần.

- Không có ý kiến: 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 4.194 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.5. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2016

- Tỷ lệ tán thành: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.280.357 cổ phần.

- Không có ý kiến: 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 4.194 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.6. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

- Tỷ lệ tán thành: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.280.357 cổ phần.

- Không có ý kiến: 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 4.194 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.7. Kế hoạch trả cổ tức năm 2016

- Tán thành: 99,94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.278.081 cổ phần.

- Không có ý kiến: 0,06% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 6.470 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.8. Tổng thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016 và đề xuất mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

- Tán thành: 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.9. Tình hình thực hiện tiền lương năm 2016 và xây dựng kế hoạch tiền lương năm 2017

- Tán thành: 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.10. Chọn đơn vị kiểm toán niên độ tài chính năm 2017

- Tỷ lệ tán thành: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.280.357 cổ phần.

- Không có ý kiến: 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 4.194 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua.

11.11. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

- Tỷ lệ tán thành: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.280.357 cổ phần.

- Không có ý kiến: 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 4.194 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua

11.12. Miễn nhiệm và bầu thay thế Ủy viên HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021)

- Tán thành: 100% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Kết quả: Nội dung được thông qua

12. Kết quả bầu cử Ủy viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021)

Ông Vũ Duy Linh – Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, kiểm biểu quyết và kiểm phiếu đã công bố kết quả bầu cử. Danh sách trúng cử Ủy viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021) gồm 02 người:

- Bà Nguyễn Diệu Hương. Tổng số phiếu bầu: 11.284.549 phiếu.

- Ông Nguyễn Sĩ Khoa. Tổng số phiếu bầu: 11.284.549 phiếu.

13. Thông qua Dự thảo Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Ông Lương Hữu Hưng – Thư ký Đại hội trình bày Dự thảo Biên bản Đại hội, các cổ đông không có ý kiến đóng góp thêm cho Biên bản Đại hội. Tiếp theo ông Hưng trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hòa Việt, các cổ đông không có ý kiến đóng góp thêm cho Nghị quyết Đại hội, ông Hưng mời Ban chủ tọa biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội.

14. Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

Ông Hà Quang Hoà – Chủ tọa biểu quyết thông qua Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt, tương đương 11.284.551 cổ phần.

Nội dung được thông qua.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thay mặt ĐHĐCĐ ký Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017.

15. Bế mạc Đại hội

Ông Hà Quang Hoà – Chủ tịch HĐQT Công ty thay mặt cho Ban chủ tọa phát biểu bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Biên bản này được lập xong vào lúc 11 giờ 15 phút ngày 26 tháng 4 năm 2017 ngay khi chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Hòa Việt kết thúc./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Lương Hữu Hưng

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hà Quang Hoà

Đồng Nai, ngày 18 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016
Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2017

Phần I

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. TÌNH HÌNH CHUNG

1.1. Thuận lợi

Trong thời gian qua được sự quan tâm, hỗ trợ của Tổng công ty thuốc lá Việt Nam làm cầu nối giữa các đơn vị sản xuất nguyên liệu và các Công ty thuốc lá điều để giải quyết hài hoà giữa cung và cầu.

1.2. Khó khăn

- **Về vùng trồng:** Diện tích vụ mùa 2015-2016 không đạt kế hoạch do một số nguyên nhân sau:

+ Sự cạnh tranh của các cây trồng khác như: mía, mì, bắp, ớt, ...

+ Giá trị đầu vào sản xuất tăng, nhân công tại các vùng trồng thuốc lá cao và khan hiếm do có sự dịch chuyển sang khu vực dịch vụ hoặc công nghiệp, dẫn đến làm giảm hiệu quả đầu tư của người trồng thuốc lá. Bên cạnh đó áp lực chuyển đổi cơ cấu cây trồng tại các địa phương khi hiệu quả đầu tư trồng thuốc lá đang có xu hướng sụt giảm thấp hơn các loại cây trồng khác.

+ Các doanh nghiệp khác trên địa bàn đầu tư của Công ty đưa ra nhiều chính sách ưu đãi như:

* Đầu tư phân bón, thuốc BVTV linh hoạt theo nhu cầu sử dụng của nông dân hoặc có thể quy đổi từ vật tư sang tiền mặt để đầu tư cho nông dân.

* Đầu tư tiền mặt 15-20 triệu đ/ha (không tính lãi suất) để hỗ trợ tiền công lao động, thuê đất, số tiền này được đầu tư từ đầu vụ, Công ty Hoà Việt là đầu tư 35 ngày sau trồng; trong khi đó thời điểm đầu vụ là dịp cuối năm cận Tết nên nông dân rất cần tiền để chuẩn bị sản xuất và chăm lo Tết cho gia đình. Vì vậy chính sách ứng tiền của Công ty không hấp dẫn đối với nông dân.

* Vào giai đoạn sấy, ứng trước tiền nguyên liệu khoản 10% (lãi suất theo ngân hàng).

- **Thu mua:** Giá cả luôn biến động tăng dẫn đến cạnh tranh trong thu mua, ngoài ra vẫn còn tình trạng một số hộ nông dân cần tiền đã bán nguyên liệu ra ngoài gây thất thoát sản lượng.

- Kinh doanh:

+ Trong các năm qua do chịu nhiều áp lực về tài chính và khó khăn trong tiêu thụ nguyên liệu tồn kho nên dẫn đến diện tích các vùng nguyên liệu trọng điểm của Công ty như Gia Lai, Tây Ninh ngày càng sụt giảm.

+ Đồng thời do nhu cầu của các đơn vị tập trung chủ yếu ở vùng Gia Lai nên việc đáp ứng nhu cầu sử dụng của các công ty thuộc điều còn hạn chế.

+ Hiện nay lượng nguyên liệu do tồn kho lâu nên chất lượng có phần sụt giảm, trong khi đó xu hướng của các Công ty thuốc lá điều chủ yếu sử dụng nguyên liệu dạng trung và cao cấp nên việc tiêu thụ lượng hàng này còn chậm.

- **Chế biến:** Công tác chế biến của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, nguồn nguyên liệu thuốc lá khan hiếm, bên cạnh đó còn có sự cạnh tranh gay gắt từ các đối thủ (có chính sách chiết khấu và công tác chăm sóc khách hàng tốt hơn so với Hoà Việt), vì vậy một số khách hàng đã chuyển sang gia công ở các Nhà máy tách cọng khác.

- **Tài chính:** Rất khó khăn do phát sinh doanh thu thấp.

- Lao động – tiền lương

Sản lượng tiêu thụ, gia công tách cọng giảm sút dẫn đến chi phí nhân công trên đơn vị sản phẩm tăng cao. Ngoài ra, trong năm 2016 Công ty đã chi trả tiền trợ cấp thôi việc là 3,1 tỷ đồng cho 72 lao động xin nghỉ việc, trích nộp các khoản bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn tăng hơn năm 2015 là 3,8 tỷ đồng.

- Công tác tái cơ cấu

Hiện nay một số Chi nhánh, cơ sở của Công ty không còn hoạt động nhưng Công ty vẫn phải trả các chi phí trông giữ, thuê đất cho Nhà nước...

2. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

Chỉ tiêu	đvt	KH vụ (15-16)	TH vụ (15-16)	KH vụ (16-17)	Tỷ lệ (%)	
					TH(15-16)/ KH(15-16)	KH (16-17) /TH (15-16)
A	B	1	2	3	4=2/1	5=3/2
1. Diện tích	ha	1.771,0	1.423,7	1.750	80,4	122,9
- Vàng sậy	"	1.600,0	1.321,6	1.400	82,6	105,9
- Burley	"	130,0	61,1	250	47,0	409,2
- Nâu Madole	"	41,0	41,0	100	100,0	243,9

STT	Chi tiêu	ĐVT	Năm 2015 TH	Năm 2016		Tỷ lệ %	
				KH	TH	TH.16/TH.15	TH.16/KH.16
A	B	C	1	2	3	4=3/1*100	5=3/2*100
2	Thu mua		6.843	4.724	4.842	70,8	102,5
3	Chế biến	"	11.414	13.110	8.290	72,6	63,2
4	Tiêu thụ	'	9.277	7.173	6.026	65,0	84,0
5	Tài chính						
	<i>Doanh thu</i>	<i>tỷ</i>	728	690	569,0	78,2	82,5
	<i>Nộp ngân sách</i>	'	3,8	3,5	2,9	76,3	82,9
	<i>Lợi nhuận</i>	'	13,2	12,0	1,14	9,1	10,2
6	Lao động tiền lương						
	<i>Lao động BQ (bao gồm công nhật)</i>	<i>người</i>	581	554	499	86,0	90,0
	<i>Tiền lương BQ của NLD (1.000đ/ng/th)</i>		6.544	6.630	6.505	99,4	98,1

Chi tiêu	TH 2015 (%)	KH 2016 (%)	Ước TH 2016 (%)	Lãi cơ bản/ Cổ phiếu (VNĐ/cp)	Tỷ suất LN/ Vốn CSH (%)	Tỷ suất LN/ Vốn ĐL (%)
7. Cổ tức	7	7		53	0,50	0,62

(Số liệu đã được kiểm toán)

3. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

3.1. Công tác nguyên liệu

Tình hình thực hiện diện tích không đạt kế hoạch trong những vụ mùa gần đây chủ yếu do khó khăn về tài chính dẫn đến tình trạng thanh toán chậm tiền mua nguyên liệu cho nông dân, nên một số nông dân đã chuyển sang hợp tác với các Doanh nghiệp khác. Ngoài ra, chính sách giá cũng chưa hấp dẫn so với các Doanh nghiệp khác.

3.2. Công tác thu mua

Trong năm 2016 Công ty thu mua nguyên liệu đạt 4.842 tấn nguyên liệu các loại, tăng 2,5% so với kế hoạch và bằng 70,8% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên trong đó sản lượng thu mua nguyên liệu đầu tư còn đạt thấp, chỉ đạt 63,6% so kế hoạch.

3.3. Công tác thu hồi công nợ

Công nợ phải thu của Công ty: Công nợ đầu tư vùng trồng vụ mùa 2015 – 2016 là 35,6 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2016 đã thu đạt 99,6%, bên cạnh đó các Chi nhánh cũng đã tích cực thu hồi công nợ tồn đọng từ các vụ mùa trước, hiện còn 0,8 tỷ đồng.

3.4. Công tác chế biến

Năm 2016 Công ty thực hiện tách cọng nguyên liệu thuốc lá được 8.193 tấn, chỉ đạt 72,5% so kế hoạch. Ngoài các nguyên nhân kể trên còn do:

+ Đối với các lô hàng từ phía Bắc chuyển vào nếu sơ chế tại Hòa Việt thì chi phí khách hàng phải bỏ ra cao hơn so với sơ chế tại các dây chuyền phía Bắc rồi chuyển vào trong phía Nam nên không thu hút được khách hàng.

+ Chính sách giá, công tác chăm sóc khách hàng của Công ty thời gian qua chưa được quan tâm đúng mức.

3.5. Công tác kinh doanh

Trong năm 2016 Công ty tiêu thụ được 6.026 tấn nguyên liệu các loại, tương ứng doanh thu là 468,5 tỷ đồng. Trong đó:

a. Tiêu thụ nội địa: 5.937 tấn nguyên liệu các loại.

- Nguyên liệu thương mại: 1.600 tấn tương ứng 166,3 tỷ đồng.

- Nguyên liệu đầu tư: 3.814 tấn, tương ứng 292,5 tỷ đồng. Trong đó: 1.812 tấn nguyên liệu lá chưa tách cọng của vụ mùa 2015-2016 và 2.002 tấn đã tách cọng.

- Cọng và vụn: 523 tấn, tương ứng 4,6 tỷ đồng.

b. Xuất khẩu: Tiêu thụ được 89 tấn, tương ứng 5,1 tỷ đồng.

3.6. Công tác tài chính

- Điều tiết và sử dụng nguồn vốn của Công ty đúng mục đích, chặt chẽ.

- Xây dựng chương trình giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Chi nhánh.

- Một số nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận năm 2016 của Công ty cổ phần Hoà Việt:

+ Công ty giải quyết chế độ cho một số lao động nghỉ việc tại các bộ phận, tiền chi trợ cấp thôi việc cho số lao động này là 3,1 tỷ đồng.

+ Luật BHXH điều chỉnh làm tăng mức đóng các loại bảo hiểm, theo đó mức trích kinh phí công đoàn cũng tăng theo, làm tăng chi phí trích nộp các khoản trên của Công ty hơn 3,8 tỷ đồng so với năm 2015.

+ Năm 2016, tình hình sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá của Công ty (lĩnh vực kinh doanh đem lại lợi nhuận cao cho Công ty) tiếp tục chịu sự cạnh tranh khốc liệt từ các dây chuyền chế biến của các đơn vị bên ngoài, cùng với tình hình khan hiếm nguồn nguyên liệu đầu vào đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.7. Công tác ISO

Công ty đã được Tổ chức URS đánh giá và cấp Giấy chứng nhận Quản trị hệ thống chất lượng theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

3.8. Công tác đầu tư - xây dựng cơ bản

- Hoàn thành hệ thống băng chuyền kiểm tra chất lượng nguyên liệu thuốc lá. Đây là băng chuyền đầu tiên tại Việt Nam, việc áp dụng kiểm tra nguyên liệu bằng băng chuyền sẽ làm tăng năng suất kiểm tra, bốc dỡ và hiệu quả công việc.

- Triển khai thực hiện dự án kho chứa nguyên liệu thuốc lá.

3.9. Công tác đoàn thể

- Tiếp tục thực hiện tốt chức năng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các quy định đã ký kết trong Thỏa ước LĐ tập thể.

- Thông tin đầy đủ cho người lao động về tình hình SXKD của Công ty.

3.10. Công tác lao động

Năm 2016 Công ty đã cơ bản định biên xong lao động tại khu vực Chi nhánh, đang tiếp tục định biên tại khu vực Xí nghiệp tách cọng và văn phòng Công ty.

3.11. Công tác tái cơ cấu

- Trong năm 2016 Công ty đã ra quyết định giải thể CN Đồng Nai và Chi nhánh Bà Rịa – Vũng Tàu do khách hàng không có nhu cầu các chủng loại nguyên liệu tại các vùng này. Công ty đang tiếp tục rà soát các cơ sở không hoạt động để đề nghị bán thanh lý hoặc trả lại địa phương, nhằm tiết giảm các chi phí quản lý và tiền thuế đất phải nộp.

- Xây dựng Chiến lược Công ty giai đoạn 2017 – 2022, tầm nhìn 2025, sau đó sẽ tái cấu trúc toàn bộ Công ty.

3. MỘT SỐ NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CỔ ĐÔNG

3.1. Cổ tức

Trong năm 2016, Công ty đã chi trả cổ tức của năm 2015 bằng tiền mặt theo tỷ lệ 7%/vốn điều lệ, tương ứng với số tiền là 8.997.136.400 đồng, cụ thể như sau:

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tỷ lệ cổ tức: 7 % trên mệnh giá (700 đồng/cổ phiếu)

3.2. Cơ cấu cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty

3.2.1. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Tại thời điểm 11/4/2017		
		Số lượng Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước	445	12.852.852	99,998
1	Nhà nước (TCT Thuốc lá Việt Nam)	1	9.778.162	76,077
2	Cá nhân thành viên: HDQT, BGD, BKS, KTT	5	42.268	0,329
3	Cá nhân	436	1.834.212	14,271
4	Tổ chức trong nước	3	1.198.210	9,322
II	Cổ đông nước ngoài	02	200	0,002
	TỔNG CỘNG	447	12.853.052	100

3.2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

Danh sách cổ đông lớn (có tỷ lệ % sở hữu $\geq 5\%$ tổng số cổ phần)

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ (%) sở hữu
1	TCT Thuốc lá Việt Nam	Tầng 4, Tòa nhà Phú Điền, 83A Lý Thường Kiệt, Q.Hoàn Kiếm, TP. HN	9.778.162	76,077
2	Cty TNHH 1 TV Thuốc lá Sài Gòn	Lô C45/I Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, H. Bình Chánh, HCM	838.738	6,526
	Tổng cộng		10.616.900	82,603

3.3. Tiến độ niêm yết cổ phiếu Công ty lên sàn chứng khoán

Theo Quyết định số 611/QĐ- SGDHN ngày 22/9/2015 quyết định về việc chấp thuận cho Công ty cổ phần Hoà Việt được đăng ký giao dịch cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Hoà Việt. Mã chứng khoán: HJC. Công ty đang tiến hành chào bán công khai trên thị trường.

Phần II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017

1. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH NĂM 2017

1.1. Khó khăn

- Tình hình lũ lụt nghiêm trọng, mưa trái vụ diễn ra tại các Tỉnh Trung bộ, Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ gây thiệt hại đáng kể cho các vùng trồng của Công ty.
- Diện tích xã hội tại các vùng Gia Lai, Tây Ninh, Đắk Lắk, Quảng Nam... đều giảm mạnh so với vụ mùa trước nên trong năm 2017 khả năng sẽ xảy ra cạnh tranh mua bán rất gay gắt.
- Tiêu thụ hàng tồn kho chậm do xu hướng của các Công ty thuốc lá điều chủ yếu sử dụng nguyên liệu dạng trung và cao cấp, vì vậy cũng sẽ dẫn đến thiếu vốn phục vụ hoạt động SXKD, đặc biệt trong giai đoạn thu mua nguyên liệu.
- Các chi phí đầu vào cho sản xuất như điện, nước, vật tư, nguyên liệu sản xuất, nhân công lao động tiếp tục tăng.

Tình hình sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá tiếp tục bị cạnh tranh rất gay gắt do năng lực chế biến của ngành quá cao trong khi đó nguồn nguyên liệu đầu vào khan hiếm.

1.2. Thuận lợi

- Tổng công ty vẫn làm cầu nối giữa các đơn vị để giải quyết hài hoà giữa cung và cầu.

2. Định hướng phát triển năm 2017

Trong năm 2016, Công ty vẫn tập trung vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh truyền thống như: đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá, sơ chế tách cọng nguyên liệu, một số hoạt động kinh doanh kho bãi,...

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Căn cứ kết quả đã đạt được trong năm qua, song song với dự báo nhu cầu thị trường và xem xét các yếu tố thuận lợi, khó khăn trong năm 2017, Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu như sau:

3.1. Kế hoạch 2017

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017

Chỉ tiêu	đvt	KH vụ (16-17)	TH vụ (16-17)	KH vụ (17-18)	Sản lượng dự kiến vụ 17-18	Tỷ lệ (%)	
						TH 16-17/ KH16-17	KH17-18/ TH16-17
A	B	1	2	3	4	5=2/1	6=3/2
1. Diện tích	ha	1.750	1.387,6	1.900	4.940	79,3	136,9
- Vàng sậy	"	1.400	1.179,3	1.500	3.950	84,2	127,2
- Burley	"	250	135,2	250	700	54,1	184,9
- Nâu	"	100	73,1	150	290	73,1	205,2

STT	Chỉ tiêu	DVT	Năm 2016		Năm 2017 KH	KH 17/ TH 16 (%)
			KH	TH		
A	B	C	1	2	3	4=3/2*100
2	Thu mua NL đầu tư	tấn	4.724	3.003	3.533	118,0
3	Thu mua hàng t/mại	'		1.839		
4	Chế biến	'	13.110	8.290	10.000	121,0
5	Tiêu thụ	'	7.173	6.026	5.288	88,0
	Nội địa	'	7.014	5.938	5.208	87,7
	Xuất khẩu	'	159	88	80	91,0
6	Tài chính					
	Doanh thu	tỷ	690,0	569	468,2	82,4
	Nộp ngân sách	'	3,50	2,9	3,3	114,0
	Lợi nhuận	'	12,0	1,14	2,0	175,0
7	Cổ tức	%	7			
8	Lao động tiền lương					
	Lao động BQ (bao gồm công nhật)	người	554	499	445	89
	Tiền lương BQ của người lao động (1.000đ/ng/th)		6.630	6.505	6.594	99,5

Nguyên nhân vụ 2016-2017 không đạt diện tích, ngoài các nguyên nhân giống vụ mùa trước như đã nêu trên còn do: (i) Không đạt quy mô diện tích theo Nghị định 67/2013/NĐ-CP làm cho các Doanh nghiệp mà Công ty đang hợp tác không được tái cấp Giấy phép đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, (ii) tình hình mưa, lũ trong thời gian vừa qua ảnh hưởng rất lớn đến diện tích tại các Chi nhánh Tây Ninh, Gia Lai, Quảng Nam, Đắk Lắk.

3.2. Các giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017

2.2.1 Công tác phát triển vùng trồng vụ mùa 2017-2018

- Công ty tiếp tục tập trung cải thiện chất lượng và định hướng sản xuất sản phẩm chất lượng cao, đảm bảo duy trì phát triển ổn định vùng trồng nguyên liệu; áp dụng các biện pháp kỹ thuật phù hợp, quản lý đầu tư chặt chẽ, nhằm nâng cao năng suất và cải tiến chất lượng nguyên liệu, đáp ứng yêu cầu khách hàng và giảm chi phí, để tăng sức cạnh tranh; Cải tiến các hình thức đầu tư và thu mua để hoạt động hiệu quả và linh hoạt hơn. Thực hiện chính sách giao khoán áp dụng cho một số chi nhánh nhằm tạo tính chủ động và linh hoạt trong công tác đầu tư và thu mua nguyên liệu.

- Tăng cường công tác kiểm tra thu hoạch và sấy tại nhà cung ứng một cách triệt để nhằm hạn chế lỗi sấy, nhất là tình trạng cháy đường do sấy nhiệt độ quá cao trong giai đoạn khô cọng.

- Trồng thử nghiệm thuốc lá burley vụ Xuân Hè tại Quảng Nam - vùng trồng burley chất lượng cao nhằm tăng khả năng cung cấp.

- Nghiên cứu thêm các vùng trồng mới tại Đắk Lắk và Đắk Nông.

2.2.2 Công tác thu mua

- Do năm nay diện tích xã hội giảm sút nên khả năng sẽ xảy ra tình trạng tranh mua rất gay gắt, Công ty có phương án thu mua nhanh và hợp lý từ đầu vụ để quản lý sản phẩm đầu tư.

- Cải tiến công tác phân loại sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn của các khách hàng. Tiếp tục thực hiện qui định không bó lộn và loại bỏ toàn bộ dây bó thuốc khi ép kiện.

- Điều phối hoạt động đầu tư, thu mua, giao nhận, xuất bán nhanh chóng, hiệu quả. Tập trung vào công tác phối chế sản phẩm để đáp ứng thị hiếu khách hàng và giảm thiểu lượng nguyên liệu thừa không có đơn hàng.

2.2.3 Công tác chế biến

- Kiểm soát quy trình sơ chế tách cọng để đảm bảo sản phẩm đầu ra có độ đồng đều, ổn định. Ngoài ra, cũng phải đảm bảo chất lượng nguyên liệu trong quá trình bảo quản, lưu thông.

- Kiểm soát tốt tạp vật trong quá trình tách cọng.

- Nhu cầu gia công nguyên liệu trong nước chỉ có giới hạn, sản lượng nguyên liệu xã hội trong những năm gần đây chỉ đáp ứng được khoảng hơn 18% so với tổng công suất của các dây chuyền sơ chế tách cọng trong nước, vì vậy để có nguồn hàng cho XNTC hoạt động, Công ty đang tích cực tìm kiếm các khách hàng GCXK và SXXK.

- Đưa ra giải pháp để nâng cấp chất lượng thuốc lá tẩm.

2.2.4. Công tác kinh doanh

- Hoàn tất phương án giảm giá hàng tồn kho để chào giá cho khách hàng.
- Nắm bắt nhu cầu sử dụng nguyên liệu của các đơn vị thuốc điều (số lượng, xu hướng thay đổi nhu cầu về chất lượng nguyên liệu) để xây dựng kế hoạch đầu tư sản xuất, phối chế nguyên liệu phù hợp.
- Xây dựng chương trình nâng cao tính cạnh tranh, đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh việc sản xuất nguyên liệu bán hương và có hương nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của các đơn vị sản xuất thuốc lá điều.
- Rà soát, chỉnh sửa và ban hành Quy chế hoa hồng mua bán, gia công nguyên liệu.
- Cân đối, sắp xếp kho chứa nguyên liệu để cho các khách hàng thuê trong những tháng Công ty không sử dụng.

2.2.5. Công tác tài chính

- Để thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2017 bộ phận Tài chính – Kế toán sẽ phối hợp với các phòng ban chức năng làm việc với các Công ty thuốc lá điều để ký hợp đồng hợp tác đầu tư, nhằm bổ sung nguồn vốn đầu tư, thu mua nguyên liệu.
- Tích cực thu hồi các khoản phải thu để quay nhanh vòng vốn.
- Làm việc với các tổ chức tín dụng để có nguồn vốn vay lãi suất thấp nhằm giảm chi phí tài chính
- Kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, sử dụng vốn hợp lý và hiệu quả.
- Nâng cao năng lực và hiệu quả giám sát tài chính bằng các phần mềm quản lý DN, chế độ báo cáo, thông tin để đảm bảo mọi hoạt động đều công khai minh bạch.
- Xây dựng lại Quy chế chi tiêu nội bộ sau khi Quy chế quản lý tài chính của Công ty được phê duyệt.

2.2.6. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương

- Hoàn thiện các quy chế, quy định theo nghị quyết HĐQT. Đặc biệt quan tâm soạn thảo, ban hành Quy chế làm việc của Công ty để đổi mới phương thức làm việc, tăng tính phối hợp; trong triển khai công việc có đầu mỗi đơn đốc, báo cáo và chịu trách nhiệm chính.
- Tiến hành định biên lại lao động Xí nghiệp tách cọng, tiến tới định biên lao động toàn Công ty.
- Tìm giải pháp sử dụng lao động hiệu quả trong những tháng Xí nghiệp tách cọng ngừng hoạt động.
- Áp dụng hình thức thuê lao động bên ngoài, thuê khoán bên ngoài để tiết giảm các khoản chi phí.
- Chú trọng công tác đào tạo, công tác phát triển đội ngũ quản lý kế cận.

2.2.7. Công tác đầu tư - xây dựng cơ bản

- Phê duyệt quyết toán hệ thống băng chuyền kiểm tra chất lượng nguyên liệu thuốc lá. Tiếp tục cải tiến băng chuyền bằng việc lắp đặt mã vạch, bộ đếm, camera để kiểm soát toàn bộ quá trình từ khâu nhập nguyên liệu đến khi ra thành phẩm để tạo sự minh bạch và nâng cao tính cạnh tranh cho dây chuyền tách cọng.
- Tiếp tục thực hiện hoàn thành dự án kho chứa nguyên liệu thuốc lá 8.832m², thời điểm cuối cùng hoàn thiện là tháng 8/2017.

2.2.8. Công tác tái cấu trúc Công ty

- Châm dứt hoạt động hai Chi nhánh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu. Tiếp tục khảo sát lập phương án thanh lý các cơ sở không hoạt động để tiết giảm chi phí quản lý, thuế sử dụng đất.

- Hoàn tất công việc xây dựng chiến lược Công ty giai đoạn từ năm 2017 - 2022, tầm nhìn đến năm 2025.

- Sau khi ban hành chiến lược, Công ty sẽ tiến hành tái cơ cấu lại bộ máy quản lý, đồng thời phân công nhân sự cụ thể để thực hiện các giải pháp đã thông qua nhằm đạt được những mục tiêu của chiến lược.

2.2.9. Công tác khác

- Tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông năm 2017, Hội nghị Người lao động năm 2017, Đại hội Công đoàn nhiệm kỳ (2017-2022), Đại hội Đoàn thanh niên nhiệm kỳ (2017-2022).

- Củng cố và nâng cao hình ảnh thương hiệu Công ty cổ phần Hoà Việt.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ trong Công ty. Thường xuyên thông tin để người lao động nắm bắt tình hình SXKD của Công ty để có sự cảm thông, chia sẻ.

- Duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở và nơi có đầu tư vùng trồng.

- Thường xuyên chăm sóc trang web của Công ty.

- Duy trì thực hiện chính sách tiết kiệm, chống lãng phí.

- Quan tâm đến đời sống, thu nhập cho người lao động và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

- Phối hợp với Chính quyền và các Đoàn thể trong Công ty phát động các phong trào thi đua sản xuất, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các công trình...

- Quán triệt CB.CNV thực hiện nghiêm túc các Quy định, chế độ Nhà nước, nội quy, quy chế Công ty.

- Thường xuyên quan tâm đến công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, thiên tai và công tác an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Trên đây là Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ năm 2017 của Công ty, Giám đốc điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./ *Lê Văn Khuê*

GIÁM ĐỐC



Lê Văn Khuê

Lê Văn Khuê

Đồng Nai, ngày 14 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH DOANH
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016
Tại phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017

Kính trình: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN HÒA VIỆT

Hội đồng quản trị chúng tôi gồm 5 thành viên:

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1. Ông Hà Quang Hoà | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Lê Văn Khuê | Ủy viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Duy Khánh | Ủy viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Sĩ Khoa | Ủy viên HĐQT |
| 5. Bà Đặng Thị Thu Thảo | Ủy viên HĐQT |

Trong năm 2016, các thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) cùng Ban Giám đốc Công ty đã tích cực phối hợp làm việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội cổ đông thông qua.

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

TT	Chỉ tiêu	Đvt	TH 2015	2016		So sánh (%)	
				KH	TH	TH 16 /TH15	TH16 /KH16
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Doanh thu	tỷ	728,0	690,0	569	78,2	82,5
2	Nộp ngân sách	"	3,8	3,5	2,9	76,3	82,9
3	Lợi nhuận trước thuế	"	13,2	12,0	1,14	8,6	9,5

Chỉ tiêu	TH 2015 (%)	KH 2016 (%)	Dự kiến TH 2016 (%)	Lãi cơ bản/ Cổ phiếu (VNĐ/cp)	Tỷ suất LN/ Vốn CSH (%)	Tỷ suất LN/ Vốn ĐL (%)
4. Cổ tức	7	7		53	0,50	0,62

2. Giải trình một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch:

- a. Tình hình chung của ngành thuốc lá trong nước

- Năm 2016, tình hình buôn bán thuốc lá nhập lậu vẫn còn phức tạp và có chiều hướng tăng trở lại. Từ đầu năm giá bán thuốc lá điều được điều chỉnh tăng tương ứng với mức tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt và mức đóng góp vào Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá, ngoài ra các hoạt động tuyên truyền tác hại của thuốc lá tiếp tục được đẩy mạnh... ảnh hưởng đến công tác tiêu thụ của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam.

- Sản lượng nguyên liệu mua từ nguồn nhập khẩu ngày càng tăng, tỷ lệ nguyên liệu nội địa trong cơ cấu sử dụng của các nhà máy giảm xuống dẫn đến vùng nguyên liệu trong nước bị thu hẹp.

- Giá thành sản xuất nguyên liệu thuốc lá tại Việt Nam cao do sản xuất manh mún và trình độ canh tác lạc hậu, mức độ cơ giới hoá chưa cao, chủ yếu dựa vào sức lao động của con người nên năng suất lao động thấp. Trong khi các chi phí đầu vào sản xuất các năm gần đây đều có xu hướng tăng cao. Dẫn đến hiệu quả đầu tư gieo trồng nguyên liệu thuốc lá của người dân bị giảm, sức cạnh tranh với các cây trồng khác kém. Nông dân chuyển dần sang các loại cây trồng khác. Hiện nay, mặc dù lợi nhuận của người trồng thuốc lá thấp nhưng giá nguyên liệu thuốc lá của Việt Nam cao hơn nguyên liệu thuốc lá cùng cấp của các nước lân cận.

- Chính quyền địa phương tại các vùng trồng chưa có chế tài xử phạt, ngăn chặn tình trạng tranh mua tranh bán để bảo vệ các Công ty đầu tư chân chính. Các nhà đầu tư giảm dần việc đầu tư trồng thuốc lá để hạn chế rủi ro, dẫn đến diện tích thuốc lá xã hội ở một số vùng trồng bị suy giảm trầm trọng.

- Quá trình thay đổi thị hiếu của người tiêu dùng dẫn đến thay đổi nhu cầu nguyên liệu. Một số vùng trồng qui mô nhỏ và chất lượng thấp đã không còn tồn tại vì không bán được hàng.

b. Đối với Công ty

- Thời tiết khí hậu mấy năm gần đây diễn biến bất thường gây ảnh hưởng lớn đến diện tích trồng, năng suất và chất lượng nguyên liệu các vùng. Vào mùa mưa thì bão, lụt xảy ra liên tục, gây ngập úng ở tất cả các vùng trồng nguyên liệu. Một số ruộng đã trồng bị thiệt hại do ngập như tại Gia Lai, Quảng Nam, Đắk Lắk. Nhưng vào mùa khô lại vẫn có những cơn mưa lớn trái mùa gây thiệt hại lớn đối với các ruộng trồng tại Tây Ninh.

- Dịch bệnh virus vẫn gây hại tại các vùng trồng Tây Ninh, Ninh Thuận và Gia Lai làm thiệt hại một số ruộng trồng của nông dân và công ty phải giải quyết hỗ trợ thiệt hại cho hộ nông dân.

- Khách hàng đặt hàng tập trung quá lớn vào một số vùng trồng trong khi các vùng trồng khác có khả năng đầu tư sản xuất lại không có đơn hàng. Nhu cầu nguyên liệu của các Công ty thuốc điều ở hai miền Nam - Bắc có nhiều khác biệt về hàm lượng nicotine làm cho việc sản xuất nguyên liệu để cung ứng cho khách hàng hai miền cũng gặp nhiều khó khăn.

- Chi phí sản xuất thuốc lá mỗi năm đều tăng thêm theo giá điện, nước, xăng dầu, nhân công, tiền thuê đất... nhưng giá nguyên liệu hầu như không tăng. Vì vậy, lợi nhuận của người trồng thuốc lá ngày càng kém hấp dẫn.

- Công ty giải quyết chế độ cho một số lao động nghỉ việc tại các bộ phận, tiền chi trợ cấp thôi việc cho số lao động này là 3,1 tỷ đồng. Luật BHXH quy định lại mức đóng các loại bảo hiểm, theo đó mức trích kinh phí công đoàn cũng tăng theo, làm tăng

chi phí trích nộp các khoản trên của Công ty hơn 3,8 tỷ đồng so với năm 2015. Các khoản trên làm giảm lợi nhuận của Công ty gần 7 tỷ đồng trong năm 2016.

- Năm 2016, tình hình sơ chế tách cọng nguyên liệu thuốc lá của Công ty (lĩnh vực kinh doanh đem lại lợi nhuận cao cho Công ty) tiếp tục chịu sự cạnh tranh từ các dây chuyền chế biến khác, cùng với tình hình khan hiếm nguồn nguyên liệu đầu vào trong khi năng lực chế biến lại quá cao đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty (Hiện nay trong nước có 12 doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chế biến nguyên liệu thuốc lá với năng lực chế biến toàn ngành là 174.550 tấn/ năm. Trong khi sản lượng thu mua nguyên liệu toàn ngành năm 2016 chỉ gần 45.000 tấn tương đương 31.500 tấn đã qua tách cọng, chỉ đạt 18% so với năng lực chế biến của toàn ngành).

c. Chỉ đạo của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị luôn chú trọng đến công tác quản trị, đã có những chỉ đạo kịp thời trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thể hiện trên các mặt sau:

- Chỉ đạo xây dựng Chiến lược Công ty giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn 2025 để định hướng phát triển cho Công ty.

- Chỉ đạo cải cách lại toàn bộ phong cách làm việc của Công ty thông qua việc xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của phòng nghiệp vụ và đơn vị Công ty cổ phần Hoà Việt.

- Chỉ đạo thực hiện tái cấu trúc, định biên lao động, nghiên cứu phương án sử dụng lao động theo hướng hiệu quả, chuyên nghiệp, tinh gọn.

- Về công tác phát triển vùng nguyên liệu, HĐQT chủ trương tập trung nâng cao chất lượng nguyên liệu để đáp ứng cho các mức thuốc trung, cao cấp của các công ty thuốc lá điếu.

- Chỉ đạo Công ty đẩy nhanh thực hiện Dự án kho 8.832m² để đưa vào khai thác do đây là mảng kinh doanh mang lại lợi nhuận cao cho Công ty (tỷ suất lợi nhuận mảng kinh doanh kho vận của Công ty khoảng 58%).

- Chỉ đạo thực hiện Dự án băng chuyền kiểm nguyên liệu giai đoạn I và đưa vào vận hành đúng tiến độ để cải tiến công tác kiểm, nhận nguyên liệu đầu vào. Giai đoạn II, tiếp tục cải tiến băng chuyền bằng việc lắp đặt mã vạch, bộ đếm, camera để kiểm soát toàn bộ quá trình từ khâu nhập nguyên liệu đến khi ra thành phẩm để tạo sự minh bạch và nâng cao tính cạnh tranh cho dây chuyền tách cọng.

- Định kỳ hàng tháng chỉ đạo Công ty thực hiện kiểm tra, rà soát sổ sách chứng từ tại các Chi nhánh, do đó luôn kiểm soát được tình hình tài chính của Công ty và các Chi nhánh.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ trong Công ty; Cùng cố hình ảnh, thương hiệu Công ty; Duy trì tốt mối quan hệ với chính quyền địa phương nơi Công ty đóng trụ sở và nơi có đầu tư vùng trồng.

II. CÁC CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

- Ban Giám đốc công ty đã tổ chức thực hiện đầy đủ và nghiêm túc những nội dung của Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, triển khai đến từng cán bộ quản lý và đơn vị trực thuộc.

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, các quy định, quy chế của Công ty trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình tuân thủ đúng qui định pháp luật, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc thực hiện nghị quyết bằng văn bản. Hàng năm HĐQT đều báo cáo tình hình hoạt động của công ty thông qua báo cáo hàng tháng/ quý.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát Công ty giám sát Công ty trong việc triển khai những nghị quyết đã ban hành nhằm thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại Hội đồng Cổ đông thông qua trên cơ sở tuân thủ Điều lệ của Công ty và chính sách của Nhà nước.

- Chỉ đạo và giám sát Ban giám đốc tổ chức thực hiện triển khai những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- HĐQT luôn theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kịp thời đưa ra giải pháp nhằm quản lý sản xuất và phát triển các vùng trồng, hỗ trợ tiêu thụ, kiểm soát chi phí, đảm bảo thu nhập cho người lao động...

a. Quản trị công ty

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã cho ban hành, sửa đổi các quy định, quy chế, cụ thể đã ban hành:

+ Quyết định số: 19/QĐ-CPHV ngày 28/01/2016 Ban hành Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty cổ phần Hòa Việt;

+ Quyết định số: 126/QĐ-CPHV ngày 15/7/2016 Ban hành Quy chế tuyển dụng và đào tạo của Công ty cổ phần Hòa Việt;

+ Quyết định số: 127/QĐ-CPHV ngày 15/7/2016 Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty cổ phần Hòa Việt;

+ Quyết định số: 161/QĐ-CPHV ngày 30/8/2016 Ban hành Quy chế mua bán, giao nhận nguyên liệu thuốc lá của Công ty cổ phần Hòa Việt;

+ Quyết định số: 201/QĐ-CPHV ngày 25/10/2016 Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong Công ty cổ phần Hòa Việt;

- Tiếp tục rà soát để ban hành:

+ Quy chế làm việc của Công ty cổ phần Hòa Việt;

+ Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của phòng nghiệp vụ và đơn vị Công ty cổ phần Hoà Việt.

b. Công tác sản xuất kinh doanh

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

- Đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2017 trình Đại hội đồng cổ đông.

c. Công tác đầu tư

- Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện dự án kho thường 8.832m² và băng chuyền kiểm nguyên liệu.

d. Họp và ban hành Nghị quyết

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp của Hội đồng quản trị, 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông, 01 phiên họp bất thường, đã ban hành 7 nghị quyết để thực hiện. Cụ thể như sau:

S T T	Số Nghị quyết	Ngày-tháng	Nội dung
1	21/NQ-CPHV	02/02/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015. - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016, ước thực hiện Q1/2016. - Thông qua quy định: Tất cả những lô hàng không phải do Công ty cổ phần Hoà Việt đầu tư, khi mua, bán phải thông qua HĐQT. - Thông qua Dự kiến Chương trình và phân công Đại hội đồng cổ đông năm 2016. - Thông qua việc bổ nhiệm lại cho các Ông, Bà sau: <ul style="list-style-type: none"> + Bổ nhiệm lại chức danh Phó Giám đốc Công ty cho Ông Nguyễn Đức Lượng và Bà Đặng Thị Thu Thảo. + Bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Chi nhánh Đắc Lắc cho Ông Trần Thanh Khiêm. + Thông qua đề Giám đốc bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Kinh doanh cho Ông Vũ Duy Linh.
2	67/NQ-CPHV	11/4/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý I năm 2016. - Thông qua kế hoạch SXKD Quý II năm 2016. - Thông qua Công văn gửi Tổng công ty thuốc lá Việt Nam V/v xin ý kiến về một số nội dung và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Hoà Việt. - Thông qua Chương trình và phân công Đại hội đồng cổ đông năm 2016. Ngày Đại hội đồng cổ đông chính thức là ngày 25/4/2016. - Thông qua các Báo cáo, Tờ trình của Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện KH SXKD năm 2015 - kế hoạch SXKD và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 + Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý kinh doanh 2015.

S T T	Số Nghị quyết	Ngày-tháng	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. + Báo cáo Thường niên của Công ty Cổ phần Hòa Việt năm 2015. + Tờ trình gửi Cổ đông về các nội dung Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2016 - Thông qua Kế hoạch đầu tư sản xuất nguyên liệu thuốc lá vụ Đông Xuân 2016 – 2017. Tổng diện tích 2.200 ha. - Thông qua chủ trương hỗ trợ thiệt hại cho nông dân có ruộng trồng bị dịch bệnh virus héo đóm cà chua vụ 2015-2016. Tổng giá trị hỗ trợ là: 277.559.849 đ (Hai trăm bảy mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi chín ngàn, tám trăm bốn mươi chín đồng). - Thông qua chủ trương mua cọng thuốc lá vàng sấy, số lượng phê duyệt 550 tấn cọng lớn trong nước.
3	72/NQ-CPHV	25/4/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua các báo cáo tổng kết của Công ty, gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo của Giám đốc Công ty đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015, kế hoạch SXKD và phương hướng nhiệm vụ năm 2016; + Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá về thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2015, phương hướng năm 2016; + Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. - Thông qua số liệu phân phối lợi nhuận 2015, trích lập các quỹ, cổ tức 2015. - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016. - Thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2016. - Thông qua chi phí thù lao, hội họp Hội đồng quản trị năm 2015; thông qua mức thù lao cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát năm 2016; - Thông qua việc tuyển chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016. - Thông qua việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị

IV. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG NHẪM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2017

- Củng cố và nâng cao hình ảnh thương hiệu Hoà Việt.
- Tập trung nguồn lực tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Hoà Việt năm 2017.
- Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc chiến lược Công ty giai đoạn 2017-2022, tầm nhìn 2025.
- Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu tổ chức, định biên lao động toàn Công ty theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả.
- Chỉ đạo đổi mới hoàn toàn phương thức làm việc theo hướng tăng tính phối hợp, trong triển khai công việc có đầu mối đôn đốc, báo cáo và chịu trách nhiệm chính... thông qua việc áp dụng nghiêm túc Quy chế làm việc của Công ty.
- Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương và các đơn vị thành viên Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam trong đầu tư sản xuất, thu mua nguyên liệu và quản lý sản phẩm đầu tư.
- Tiếp tục làm việc để Tổng công ty hỗ trợ, tạo điều kiện trong việc tiêu thụ nguyên liệu giữa Công ty Cổ phần Hoà Việt với các công ty thuốc điều trong tổ hợp.
- Kiến nghị thực hiện định hướng nội địa hóa trong cơ cấu sử dụng và khuyến khích sử dụng nguyên liệu trong nội bộ Tổng công ty.
- Định hướng trong việc xây dựng kế hoạch đầu tư sản xuất, phối chế nguyên liệu theo xu hướng thay đổi về nhu cầu nguyên liệu thuốc lá của các Công ty thuốc điều.
- Khảo sát, phát triển thêm các vùng trồng mới có khả năng cho nguyên liệu chất lượng cao.
- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu SXKD, xây dựng đội ngũ lãnh đạo kế thừa.
- Chỉ đạo thực hiện các giải pháp về sử dụng lao động để giảm chi phí, tăng năng suất, hiệu quả.
- Tích cực tham gia thực hiện chương trình "Sản xuất thuốc lá bền vững". *M.H.*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hà Quang Hòa

Đồng nai, ngày 04 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty
- Hội đồng quản trị Công ty

Các căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ban hành ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hòa Việt;
- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Hòa Việt đã được kiểm toán;

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả kiểm tra, giám sát trong năm 2016 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty Cổ phần Hòa Việt tổ chức ngày 25/4/2016 có bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2021), chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông bầu là thành viên Ban Kiểm soát. Chúng tôi đã thống nhất việc phân công nhiệm vụ như sau:

- Bà Nguyễn Thị Xuân Phương Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Phạm Nguyên Bình Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ông Nguyễn Hữu Hồng Sơn Thành viên Ban Kiểm soát.

Những nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2016 như sau:

- Kiểm soát Báo cáo tài chính: Kiểm tra, Giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép sổ sách kế toán, cập nhật chứng từ; kiểm soát chi phí, doanh thu...
- Giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát Ban giám đốc Công ty trong việc thực thi Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban kiểm soát cũng như những kiến nghị do kiểm toán độc lập đưa ra, xem xét tính phù hợp của các Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý;

d. Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi các cổ đông;

e. Tham gia góp ý sửa đổi bổ sung, ban hành mới các văn bản, quy chế, quy định của Công ty;

f. Tổ chức kiểm tra các chi nhánh của Công ty về tình hình chi phí, công nợ và các hợp đồng mua bán nguyên, phụ liệu ...

g. Kiểm tra tính tuân thủ các quy định của Đại Hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Công ty;

h. Tham gia các buổi họp của Hội đồng Quản trị theo thư mời.

2. Thù lao của Ban kiểm soát:

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2016 là: 182.000.000 đồng .

3. Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát :

- Ngày 25/4/2016 tổ chức họp phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Kiểm soát, lập kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2016;
- Từ ngày 16/5/2016 đến ngày 20/5/2016 Ban Kiểm soát kiểm tra tình hình thu mua nguyên liệu, thu hồi công nợ đầu tư tại các Chi nhánh Tây ninh, Gia Lai, Ninh thuận;
- Ban hành Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát phù hợp với Luật Doanh nghiệp;
- Kiểm tra hồ sơ ruộng trồng bị thiệt hại do bệnh virus vụ mùa 2015-2016 của Chi nhánh Tây ninh và Ninh thuận;
- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2016;
- Ban Kiểm soát tham dự các cuộc họp HĐQT và Công ty theo thư mời và tham gia ý kiến đóng góp về công tác sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra Dự án quyết toán kho mát Công ty 4.633m²;
- Từ ngày 27/3/2017 đến ngày 31/3/2017 Ban Kiểm soát kiểm tra tình hình thu mua, công nợ, chi phí, thực hiện hợp đồng vụ mùa 2015-2016 tại Chi nhánh Tây Ninh, DakLak, Gia Lai, Ninh Thuận;
- Tham dự lớp học xây dựng chiến lược của Công ty trong giai đoạn 2017-2022;
- Tham gia đóng góp ý kiến về ban hành các quy chế mới của Công ty;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và kiểm tra, giám sát ban Giám đốc Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kiến nghị của Ban Kiểm soát.
- Ngày 03/4/2017 Ban kiểm soát tiến hành họp với các thành viên với mục đích đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2016; đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát; kiểm điểm của các thành viên Ban kiểm soát và thông qua kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban.

4. Các đề nghị của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát đã có kiến nghị cụ thể đối với Công ty và các chi nhánh tại các Biên bản làm việc.

Các ý kiến, đề nghị khác của Ban kiểm soát:

- Tài sản không cần dùng: Hiện nay Công ty có một số tài sản không còn hoạt động do các chi nhánh đã giải thể hoặc thu hẹp sản xuất, Công ty cần nhanh chóng giải quyết thanh lý số tài sản không cần dùng này để thu hồi vốn và giảm các chi phí kèm theo như thuê bảo vệ trông giữ, thuế đất, khấu hao...

- Hàng tồn kho: Hàng tồn kho năm nay đã giảm so với năm trước do Công ty tích cực chào bán, tuy nhiên để tăng tính hiệu quả Công ty cần có nhiều biện pháp về chính sách bán hàng để giải phóng hàng tồn kho nhiều hơn nữa;

- Tình hình công nợ : đề nghị tích cực thu hồi công nợ , nhất là các khoản nợ của khách hàng gia công;

- Công tác nhân sự : Công ty đang khó khăn, chi phí tiền lương, BHXH khá lớn đề nghị định biên lại lao động, tinh gọn bộ máy quản lý;

- Công tác đầu tư thu mua nguyên liệu: nghiên cứu kỹ thuật trồng thuốc lá chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu của thị trường, tăng doanh thu bán hàng;

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2016 CỦA CÔNG TY:

1. Một số chỉ tiêu tài chính và sản xuất kinh doanh chủ yếu

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12

• Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán

CHỈ TIÊU	31/12/2016	01/01/2016	SO SÁNH	
			(+/-)	%
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	278.022.181.880	409.623.036.499	-131.600.854.619	67,87
- Tiền và các khoản tương đương tiền	3.253.446.250	1.576.142.524	1.677.303.726	206,42
- Các khoản phải thu	62.818.357.653	107.515.234.292	-44.696.876.639	58,43
- Hàng tồn kho	210.148.651.432	298.277.463.978	-88.128.812.546	70,45
- Tài sản ngắn hạn khác	1.801.726.545	2.254.195.705	-452.469.160	79,93
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	58.465.233.159	62.256.202.973	-3.790.969.814	93,91
- Tài sản cố định	57.844.551.341	61.780.702.973	-3.936.151.632	93,63
- Tài sản dở dang dài hạn	620.681.818	475.500.000	145.181.818	130,53
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	336.487.415.039	471.879.239.472	-135.391.824.433	71,31
A. NỢ PHẢI TRẢ	175.075.672.290	302.033.126.489	-126.957.454.199	57,97
- Nợ ngắn hạn	175.075.672.290	302.033.126.489	-126.957.454.199	57,97
- Nợ dài hạn				
B. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	161.411.742.749	169.846.112.983	-8.434.370.234	95,03
- Vốn chủ sở hữu	161.411.742.749	169.846.112.983	-8.434.370.234	95,03
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	336.487.415.039	471.879.239.472	-135.391.824.433	71,31

• Các chỉ tiêu kết quả hoạt động kinh doanh

CHỈ TIÊU	NĂM 2016	NĂM 2015	SO SÁNH	
			(+/-)	%
1. Tổng doanh thu	568.544.678.658	728.645.220.658	-160.100.542.000	78,03
Trong đó:				
- Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	568.393.478.610	728.238.908.169	-159.845.429.559	78,05
- Doanh thu hoạt động tài chính	70.290.957	231.212.489	-160.921.532	30,4
- Thu nhập khác	80.909.091	175.100.000	-94.190.909	46,21
2. Tổng chi phí	567.403.470.183	715.347.100.532	-147.943.630.349	79,32
Trong đó:				
- Giá vốn hàng bán	510.001.640.076	647.535.872.412	-137.534.232.336	78,76
- Chi phí tài chính	16.667.931.812	24.960.654.888	-8.292.723.076	66,78
- Chi phí bán hàng	9.480.194.087	12.508.758.970	-3.028.564.883	75,79
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.229.377.865	30.334.854.262	894.523.603	102,95
- Chi phí khác	24.326.343	6.960.000	17.366.343	349,52
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.141.208.475	13.298.120.126	-12.156.911.651	8,58
4. Chi phí thuế TNDN hiện hành	339.997.255	3.041.819.764	-2.701.822.509	11,18
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	801.211.220	10.256.300.362	-9.455.089.142	7,81
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	53	678	-625	7,81
7. Số ngân sách phải nộp (thuế GTGT + TNDN)	1.861.666.660	6.839.897.352	-4.978.230.692	27,22
8. Số ngân sách đã nộp (thuế GTGT + TNDN)	1.391.472.294	2.204.687.761	-813.215.470	63,11
9. Tiền lương				
- Tổng quỹ lương	40.777.865.889	47.210.869.864	-6.433.003.975	86,4
- Số lao động bình quân (người)	504	585	-81	86,1
- Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	6.742.372	6.725.195	-17.177	100,2

• Một số chỉ tiêu tài chính

CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH	NĂM 2016	NĂM 2015	SO SÁNH	
			(+/-)	%
I Tính tự chủ về tài chính & Khả năng thanh toán nợ				
1 Tổng nợ / Vốn chủ sở hữu	1,08	1,78	(0,7)	60,7
2 Tổng tài sản / Vốn chủ sở hữu	2,08	2,78	(0,7)	74,8
3 Tổng nợ / Tổng tài sản	0,52	0,64	(0,1)	81,2
II Khả năng thanh toán				
1 Hệ số thanh toán hiện tại	1,59	1,36	0,2	116,9
2 Hệ số thanh toán nhanh	0,39	0,37	(0,02)	105,4
III Khả năng sinh lời & Tính hiệu quả của việc sử dụng các nguồn vốn				
1 Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,14	1,41	(1,27)	9,9
2 Khả năng sinh lời của Tài sản	0,20	1,83	(1,63)	10,9
3 Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn chủ sở hữu	0,69	7,67	(6,98)	9,0
4 Khả năng sinh lời của Vốn chủ sở hữu	0,48	5,92	(5,44)	8,1
5 Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Vốn điều lệ	0,89	10,35	(9,46)	8,6
6 Khả năng sinh lời của Vốn điều lệ	0,62	7,98	(7,36)	7,7
IV Hiệu quả hoạt động				
1 Vòng quay của tài sản	1,40	1,30	0,10	107,7

2	Số vòng quay tài khoản phải thu	6,67	5,28	1,39	126,3
3	Số vòng quay hàng tồn kho	2,01	1,83	0,18	109,8
3	Số ngày thu hồi nợ	53,94	68,12	14,2	79,2
4	Số vòng quay vốn lưu động	1,65	1,47	0,18	112,2

2. Phân tích, đánh giá

• Về hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2016 so với năm 2015

- Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2016 là: 568,5 tỷ đồng, bằng 78% CKNT (cùng kỳ năm trước), tương ứng giảm 160,1 tỷ đồng so với năm 2015, trong đó:

+ Doanh thu bán nguyên liệu là 471 tỷ đồng, bằng 78,32% so với CKNT, tương ứng giảm 130,4 tỷ đồng.

Năm 2016, do nhu cầu thị trường thay đổi so với trước đây, các Công ty thuốc lá điều chỉnh mua những nguyên liệu thuốc lá có chất lượng cao, một số vùng đầu tư trước đây của Công ty không còn phù hợp như Ninh thuận, Bình thuận, Đồng nai, Bà rịa Vũng tàu. Vì vậy, Công ty giải thể Chi nhánh Bình thuận và tạm ngưng hoạt động Chi nhánh Đồng nai và Bà rịa Vũng tàu, thu hẹp đầu tư đối với Chi nhánh Ninh thuận nên sản lượng thu mua nguyên liệu giảm.

Do nhu cầu khách hàng chỉ tập trung một số vùng như Gia Lai, Tây ninh, DakLak, Quảng nam nên tình hình tranh mua với các đối tác cũng khó khăn. Cụ thể, năm 2015 đầu tư thu mua 5.304 tấn trong khi đó năm 2016 chỉ thu mua được 3.003 tấn dẫn đến doanh thu bán nguyên liệu giảm đi so với những năm trước đây.

+ Doanh thu gia công năm 2016 là 48,93 tỷ đồng, bằng 83,2% so với CKNT, tương ứng giảm 9,8 tỷ đồng. So với trước đây Doanh thu gia công giảm đi rất nhiều, đây là mặt hàng đem lại lợi nhuận rất cao, bắt đầu từ năm 2014 trên thị trường có nhiều nhà máy tách cọng nên dẫn đến cạnh tranh quyết liệt, riêng tỉnh Đồng nai có đến 2 nhà máy nên dẫn đến sản lượng gia công giảm đi rõ rệt làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh Công ty. Trước đây năm 2013 Doanh thu gia công của Công ty đạt 139 tỷ thì năm 2016 chỉ còn 49 tỷ (35%) giảm rất nhiều.

+ Các Chi nhánh đầu tư thu mua giảm nên Doanh thu bán vật tư đầu tư đạt 22,4 tỷ đồng bằng 53,23% tương ứng giảm 19,6 tỷ đồng.

- Tổng chi phí thực hiện trong năm là 567,4 tỷ đồng, bằng 79,3% CKNT, trong đó:

+ Giá vốn hàng bán là 510 tỷ đồng, bằng 78,76% CKNT;

+ Chi phí tài chính là 16,66 tỷ đồng, bằng 66,78% so CKNT (giảm 8,3 tỷ đồng);

+ Chi phí bán hàng là 9,4 tỷ đồng, bằng 75,79% so với CKNT tương ứng giảm 3 tỷ.

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp là 31,2 tỷ đồng, bằng 102,9% so CKNT.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2015 là 1,1 tỷ đồng, chỉ bằng 8,6% so CKNT, tương ứng giảm 12,15 tỷ đồng.

Nhận xét: Nhìn chung chi phí năm 2016 giảm nhiều so với năm 2015, trong đó do lượng hàng tồn kho năm 2016 được chào bán tích cực nên giảm 88 tỷ đồng, dẫn đến chi phí lãi vay giảm 8,3 tỷ, chi phí thuê kho giảm 2,3 tỷ đồng. Bên cạnh đó, vì

những quy định của Luật BHXH về việc trích nộp BHXH của người lao động theo lương Hợp đồng lao động nên làm tăng chi phí 3,8 tỷ đồng, và trong năm 2016 Công ty giải quyết chi phí trợ cấp mất việc làm hơn 3 tỷ đồng.

Công ty cũng cố gắng tìm nhiều biện pháp khắc phục khó khăn, tìm kiếm khách hàng, tiết kiệm chi phí nhưng doanh thu giảm quá nhiều 160 tỷ nên làm ảnh hưởng đến lợi nhuận Công ty. Doanh thu thu đạt thấp, giá thành cao vì sản lượng tách cọng năm 2016 là 8.193 tấn so với 11.330 tấn(năm 2015), giảm đi 3.137 tấn

• **Phân tích một số chỉ tiêu tài chính:**

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời năm 2016 là 1,59 lần >1, điều này chứng tỏ Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ, nhưng khả năng thanh toán chậm vì chỉ số thanh toán nhanh chỉ có 0,39 lần <1, thực tế tình hình dòng tiền Công ty rất khó khăn vì hàng tồn kho còn nhiều, Doanh thu bán hàng thấp nên dòng tiền thu vào chậm.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế so với doanh thu năm 2016 là 0,14%, so với CKNT giảm 1,27%. Khả năng sinh lời của Vốn chủ sở hữu năm 2016 là 0,48%, giảm 5,44% so với CKNT. Khả năng sinh lời của Vốn điều lệ là 0,62%, giảm 7,36% so với CKNT.

- Số ngày thu hồi nợ bình quân năm 2016 là 53,93 ngày giảm 14,2 ngày so với năm 2015, tình hình thu nợ của Công ty khá hơn so với năm 2015, số vòng quay thu nợ nhanh hơn 1,39 vòng, nhưng Công ty cần tiếp tục áp dụng các giải pháp thu hồi nợ phải thu khách hàng nhanh hơn nữa nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Nhận xét: Qua phân tích các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2016 của Công ty yếu, hoạt động SXKD Công ty sụt giảm nhiều, hiệu quả kinh doanh kém.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC, VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Năm 2016 Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Hội đồng quản trị bàn bạc và thống nhất ý kiến trong các Biên bản họp và Nghị quyết Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm đưa ra các phương hướng, giải pháp chỉ đạo Ban giám đốc điều hành Công ty vượt qua khó khăn trong mỗi giai đoạn của năm.

Hội đồng Quản trị đã tích cực triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và ban hành các Nghị quyết liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 25/4/2016
- Ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CPHV ngày 02/02/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 67/NQ-CPHV ngày 11/04/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 72/NQ-CPHV ngày 25/4/2016;
- Ban hành nghị quyết số 91/NQ-CPHV ngày 02/6/2016;

- Ban hành nghị quyết số 162/NQ-CPHV ngày 31/8/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 199/NQ-CPHV ngày 19/10/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 227/NQ-CPHV ngày 24/11/2016;
- Ban hành Nghị quyết số 251/NQ-CPHV ngày 14/12/2016.

Ngoài ra Hội đồng quản trị đã sửa đổi và ban hành kịp thời các quy định, quy chế mới để thực hiện phù hợp với tình hình hiện tại của Công ty và quy định của luật pháp Nhà nước

2. Hoạt động của Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện những nội dung của Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, cũng như Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty;

Ban Giám đốc đã sửa đổi kịp thời các quy chế, quy trình để thực hiện có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, cố gắng tìm ra những biện pháp khắc phục những khó khăn để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Ban Giám đốc tích cực tìm kiếm những vùng đầu tư mới để tăng sản lượng thu mua đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Ban Giám đốc thường xuyên tổ chức các cuộc họp giao ban, sản xuất; thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các khó khăn trong hoạt động SXKD, những ý kiến và chỉ thị của Ban Giám đốc thể hiện trong các Thông báo cuộc họp phổ biến các đơn vị thực hiện.

3. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

Trong năm 2016, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong kinh doanh nhưng Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cố gắng chỉ đạo trong từng giai đoạn để tìm mọi biện pháp khắc phục nhưng kết quả kinh doanh kém, vì bên cạnh đó cũng có những nguyên nhân :

- Lĩnh vực gia công tách cọng của Công ty bị cạnh tranh khá quyết liệt bởi những Công ty khác, làm ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty rất nhiều vì lĩnh vực này đem lại lợi nhuận rất cao cho Công ty. Hiện nay, trong nước có 12 Công ty kinh doanh lĩnh vực này với tổng sản lượng sơ chế phải là 174.550 tấn, nhưng thực tế năm 2016 sản lượng sơ chế toàn ngành là 31.500 tấn; Tình hình khan hiếm nguồn nguyên liệu đầu đã ảnh hưởng nặng nề đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể: sản lượng tách cọng năm 2016 chỉ đạt 72,3% so với năm 2015, dẫn đến giá thành sơ chế năm 2016 tăng cao so với năm 2015; Mặt khác, Công ty chủ động giảm giá gia công chế biến để cạnh tranh với các đối thủ, giữ khách hàng.
- Nhu cầu của các công ty thuộc điều chuyển dần sang nguyên liệu cấp cao, các công ty thuộc điều nhập khẩu nguyên liệu rất nhiều, tiêu thụ nguyên liệu nội địa ít nên công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc bán nguyên liệu. Mặt khác, nhu cầu nguyên liệu nội địa chỉ tập trung một số vùng như Gia Lai, Tây ninh nên Công ty bị cạnh tranh thu mua với các đối tác khác, việc phát triển diện tích đầu tư rất khó khăn. Bên cạnh đó, Công ty phải giải thể một số Chi nhánh hoạt động không hiệu quả, không đáp ứng nhu cầu khách hàng làm giảm doanh thu bán nguyên liệu khá nhiều.

- Năm 2016 Công ty có những khoản chi phí phát sinh do phải thực hiện những quy định của Nhà nước như tăng 3,8 tỷ chi phí trích BHXH, chi phí trợ cấp mất việc làm 3 tỷ. Bên cạnh đó Công ty cố gắng giải phóng hàng tồn kho, để trả nợ vay ngân hàng làm giảm chi phí lãi vay 8,3 tỷ, chi phí thuê kho giảm 2,3 tỷ đồng, làm tăng vòng quay vốn, tăng vòng quay hàng tồn kho.
- Trong năm 2016 Công ty tiến hành xây dựng chiến lược SXKD giai đoạn 2017-2022, tìm ra điểm mạnh điểm yếu của Công, từ đó đề ra biện pháp cụ thể để tăng hiệu quả hoạt động SXKD .
- Tuy nhiên, Công ty cần nghiên cứu thị trường nhiều hơn nữa để nắm bắt nhu cầu khách hàng, cải tiến chất lượng nguyên liệu để đáp ứng kịp thời.
- Chi đạo nhanh chóng và kịp thời tái cấu trúc Công ty, định biên lao động để giảm chi phí tiền lương hơn nữa đem lại hiệu quả tốt hơn.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC:

- Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện các cuộc họp HĐQT đều mở rộng, có Ban kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển sang Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và điều hành của Ban Giám đốc.
- Thường xuyên phối hợp cùng với HĐQT, Ban Giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT đến các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong công ty, các cổ đông trong cũng như ngoài công ty như hoạt động SXKD, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội ... để thực hiện Nghị quyết của HĐQT đã đề ra.
- Thường xuyên trao đổi cùng HĐQT, Ban Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính, cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại Hội đồng cổ đông và hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc;
- Thường xuyên giám sát, kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh Công ty, xem xét việc chấp hành các nghị quyết, quyết định của chủ sở hữu, Hội đồng quản trị, điều lệ công ty;
- Kiểm tra Báo cáo tài chính Quý, năm tại các Chi nhánh và Công ty;
- Xem xét tình hình quản lý, sử dụng vốn; phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ;
- Xem xét việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm ; Xem xét tình hình quản trị tài chính công ty;
- Và các vấn đề khác theo chức năng , nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017. Trong năm 2017, Ban kiểm soát sẽ tích cực hơn nữa nhằm phát huy vai trò và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của Ban theo đúng Điều lệ qui định, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông Công ty đã tin tưởng giao cho.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGD;
- Phòng TCKT;
- Lưu: VT, BKS.



Nguyễn Thị Xuân Phượng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN



- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán.

Họ và tên: Nguyễn Diệu Hoàng
Ngày tháng năm Sinh: 13/02/1972 A.T. ĐỒNG NAI
Số CMND: 011572345
Quốc Tịch: Việt Nam.

Địa chỉ thường trú: 11B Hai Bà Trưng, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Số Điện thoại:

Chức vụ tại công ty: Ủy viên Hội đồng Quản trị

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

Số cổ phiếu nắm giữ: 2.570.610 CP:

+ Đại diện (tổ chức nhà nước) sở hữu: Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

+ Cá nhân sở hữu:

Các cam kết nắm giữ (nếu có):

Danh sách người có liên quan tại:

Phụ Lục : 03

Giới tính : Nữ.....
Nơi sinh: Hà Nội.....
Ngày cấp: 08/06/2006
Dân tộc : Kinh.....
Địa chỉ email:

Nơi cấp: Công An Hà Nội
chiếm 20% vốn điều lệ, trong đó:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân có liên quan	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu	Mối quan hệ với CD nội bộ
	Đào Thị Tiên				Không	Mẹ đẻ
	Đặng Bá Sơn Thủy				Không	Chồng
	Đặng Nhật Linh				Không	Con
	Đặng Nhật Minh				Không	Con
	Nguyễn Tiến Sơn				Không	Anh trai

Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quý đại chúng:

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quý đại chúng (nếu có):

Tôi xin cam đoan những lợi khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi Xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, Ghi rõ họ tên)

Nguyễn Diệu Hoàng